

Châu Thành, ngày 25 tháng 11 năm 2022

Số: 342/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Dương Quốc K, sinh 1988;

Địa chỉ: số 28/7 đường Q, khóm 3, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- **Bị đơn:** Đặng Minh T, sinh 1984;

Địa chỉ: Ấp O, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Dương Quốc K và bị đơn ông Đặng Minh T tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Ông Đặng Minh T thừa nhận và đồng ý trả số tiền bằng 81.111.000 đồng, trong đó vốn gốc bằng 50.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 16/11/2022 bằng 31.111.000 đồng cho ông Dương Quốc K.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các T hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.027.200 đồng, nguyên đơn ông Dương Quốc K và bị đơn ông Đặng Minh T tự nguyện thỏa thuận thống nhất ông Đặng Minh T chịu toàn bộ nhưng ông Đặng Minh T thuộc hộ nghèo nên miễn 1.013.600 đồng theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm b khoản 3 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Đặng Minh T phải nộp 1.013.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Ông Dương Quốc K không phải chịu án phí nên hoàn trả lại cho ông K 10.600.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014013 ngày 26 tháng 10 năm 2022, ông K nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. T hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H. Châu Thành;
- CC. THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Nguyên